

# Bảo vệ sức khỏe vàng Bảo hiểm trọn tâm an

Quà tặng dành riêng cho khách hàng hội viên  
Techcombank Private và Techcombank Priority khi mua  
sản phẩm bảo hiểm nhân thọ phân phối qua Techcombank



# THÔNG TIN TỔNG QUAN VỀ T- MATSUOKA

**T-Matsuoka Medical Center** là thương hiệu hệ thống y tế chuẩn Nhật Bản hiện đại tại Việt Nam được đầu tư và vận hành bởi Emergency Medical Service (EMS) – Tập đoàn Y tế uy tín hàng đầu với hệ thống các cơ sở trải dài khắp Nhật Bản, mang đến trải nghiệm khám chữa bệnh chân chính để trở thành điểm tựa cho sức khỏe của Khách hàng



## Điểm mạnh của chúng tôi

01

### Chuyên môn

Được thăm khám trực tiếp bởi đội ngũ bác sĩ, chuyên gia đầu ngành Nhật Bản và Việt Nam

02

### Công nghệ

Hệ thống thiết bị, máy móc y tế đồng bộ và hiện đại chuẩn Nhật có tích hợp trí tuệ nhân tạo AI... hỗ trợ bác sĩ đưa ra chẩn đoán chính xác

03

### Quy trình

Quy trình thăm khám tỉ mỉ theo tiêu chuẩn chặt chẽ của Nhật Bản, đảm bảo không bỏ sót bất thường nhỏ nhất và giải quyết đến tận cùng vấn đề sức khỏe của khách hàng

04

### Đối tác

Kết nối với gần 40 bệnh viện Đa khoa và Chuyên khoa hàng đầu tại Việt Nam và Nhật Bản nếu cần điều trị ngay khi phát hiện dấu hiệu bất thường

# CHƯƠNG TRÌNH ƯU ĐÃI DÀNH CHO HỘI VIÊN TECHCOMBANK PRIVATE VÀ TECHCOMBANK PRIORITY



Gói kiểm tra  
sức khỏe  
Ningen Dock

&

Gói bác sỹ riêng  
chăm sóc sức  
khỏe cá nhân

**TRỊ GIÁ 80 TRIỆU ĐỒNG**

Dành tặng khách hàng có phí bảo  
hiểm quy năm /Hợp đồng bảo hiểm

Trên 300 triệu đồng



Gói tầm soát  
ung bướu tổng quát  
nâng cao

**TRỊ GIÁ 42 TRIỆU ĐỒNG**

Dành tặng khách hàng có phí bảo  
hiểm quy năm /Hợp đồng bảo hiểm

Từ 200 triệu đồng đến  
dưới 300 triệu đồng



# CHI TIẾT DỊCH VỤ TỪ T- MATSUOKA

## GÓI KIỂM TRA SỨC KHỎE NINGEN DOCK

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	NAM	NỮ
<b>I</b>	<b>KHÁM LÂM SÀNG</b>		
1	Khai thác tiền sử và đo chỉ số sinh tồn	x	x
2	Khám nội chuyên sâu	x	x
3	Khám chuyên khoa Tai mũi họng	x	x
4	Khám chuyên khoa mắt (soi sinh hiển vi và đo thị lực)	x	x
5	Khám chuyên khoa phụ khoa		x
6	Kết luận và tư vấn sức khỏe cùng chuyên gia	x	x
7	Đọc kết quả Chẩn đoán hình ảnh bởi Chuyên gia Chẩn đoán hình ảnh Nhật Bản	x	x
8	Lập Hồ sơ & Kế hoạch chăm sóc sức khỏe chủ động 1 năm	x	x
9	01 lần tái khám với chuyên gia trong vòng 12 tháng	x	x
<b>II</b>	<b>XÉT NGHIỆM</b>		
	<b>Xét nghiệm huyết học</b>		
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi 22 thông số	x	x
2	Xét nghiệm nhóm máu ABO, Rh	x	x
	<b>Xét nghiệm sinh hóa</b>		
1	Định lượng Cholesterol	x	x
2	Định lượng Triglycerid	x	x
3	Định lượng LDL - C (Low density lipoprotein Cholesterol)	x	x
4	Định lượng HDL-C (High density lipoprotein Cholesterol)	x	x
5	Định lượng Creatinin	x	x
6	Định lượng Glucose	x	x
7	Định lượng Axit uric	x	x
8	Đo hoạt độ AST (GOT)	x	x
9	Đo hoạt độ ALT (GPT)	x	x
10	Định lượng Ure trong máu	x	x
11	Đo hoạt độ GGT (Gama Glutamyl Transferase)	x	x
12	Điện giải đồ (Na, K, Cl)	x	x
13	Định lượng HbA1c	x	x
14	Định lượng Bilirubin toàn phần	x	x
15	Định lượng Protein toàn phần	x	x
16	Định lượng Albumin máu	x	x

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	NAM	NỮ
<b>II</b>	<b>XÉT NGHIỆM</b>		
	<b>Xét nghiệm sinh hóa</b>		
17	Định lượng LDH	x	x
18	Định lượng CRP	x	x
19	Định lượng Canxi toàn phần	x	x
20	Định lượng Calci ion	x	x
21	Định lượng Ferritin	x	x
22	Định lượng Sắt huyết thanh	x	x
23	Định lượng 25OH Vitamin D (D3)	x	x
24	Đông máu cơ bản	x	x
25	Định lượng D Dimer	x	x
26	Định lượng FT3 (Free Triiodothyronine)	x	x
27	Định lượng FT4 (Free Thyroxine)	x	x
28	Định lượng TSH (Thyroid Stimulating hormone)	x	x
29	Đo hoạt độ Amylase	x	x
	<b>Xét nghiệm miễn dịch</b>		
1	HBsAb miễn dịch tự động	x	x
2	HBsAg miễn dịch tự động	x	x
3	HCV Ab miễn dịch tự động	x	x
4	HIV test nhanh	x	x
	<b>Xét nghiệm miễn dịch các dấu ấn ung thư</b>		
1	Định lượng AFP (Alpha Fetoproteine)	x	x
2	Định lượng Cyfra 21-1	x	x
3	Định lượng SCC (Squamous cell carcinoma antigen)	x	x
4	Định lượng CEA (Carcino Embryonic Antigen)	x	x
5	Định lượng CA 19-9 (Carbohydrate Antigen 19-9)	x	x
6	Định lượng CA 12-5		x
7	Định lượng CA 15-3	x	x
8	Định lượng PSA toàn phần (Total prostate-Specific Antigen)	x	
9	Định lượng PSA tự do (Free prostate-Specific Antigen)	x	
	<b>Xét nghiệm nước tiểu</b>		
1	Tổng phân tích nước tiểu 11 thông số	x	x
	<b>Xét nghiệm vi sinh</b>		
1	Xét nghiệm tế bào học bằng phương pháp Thin Prep		x
2	Vi khuẩn nhuộm soi (dịch âm đạo)		x
3	Làm test Hp (Urease)	x	x

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	NAM	NỮ
<b>III</b>	<b>THĂM DÒ CHỨC NĂNG</b>		
1	Đo thính lực	x	x
2	Điện tim thường	x	x
3	Đo tình trạng xơ cứng động mạch	x	x
4	Đo mật độ xương toàn thân	x	x
5	Đo chức năng hô hấp	x	x
6	Soi đáy mắt	x	x
7	Đo nhãn áp	x	x
8	Đo độ khúc xạ	x	x
9	Nội soi tai mũi họng	x	x
10	Nội soi cổ tử cung		x
11	Nội soi đường tiêu hóa trên (Thực quản-dạ dày-tá tràng) thông thường	x	x
12	Nội soi đại tràng toàn bộ thông thường	x	x
13	Dịch vụ gây mê nội soi tiêu hóa (trên + dưới)	x	x
<b>IV</b>	<b>CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH</b>		
1	Siêu âm ổ bụng tổng quát	x	x
2	Siêu âm vùng cổ (tuyến giáp, hạch, tuyến nước bọt)	x	x
3	Siêu âm tuyến vú hai bên	x	x
4	Siêu âm tinh hoàn - Doppler tinh hoàn, mào tinh hoàn hai bên	x	x
5	Siêu âm Doppler tim, màng tim qua thành ngực	x	x
6	Siêu âm Doppler hệ động mạch cảnh – sống nền ngoài sọ	x	x
7	Siêu âm Doppler động mạch, tĩnh mạch chi dưới hai bên	x	x
8	Chụp Xquang tuyến vú 2 bên (Mammography)	x	x
9	Chụp CLVT ngực - bụng tiêu khung kèm đánh giá mỡ nội tạng (không tiêm thuốc cản quang)	x	x
10	Chụp CLVT 128 dãy tính điểm vôi hóa hệ động mạch vành (không tiêm thuốc cản quang)	x	x
11	Chụp cộng hưởng từ não- mạch não, không tiêm chất tương phản (MRI-MRA) (Máy 1.5 Tesla)	x	x
12	Chụp cộng hưởng từ vùng chậu không tiêm chất tương phản (gồm: chụp cộng hưởng từ tử cung-phần phụ, tiền liệt tuyến, đại tràng chậu hông, trực tràng, các khối u vùng chậu...) ( Máy 1.5 Tesla)	x	x
13	Chụp cộng hưởng từ cột sống toàn trục - Bụng trên - DWIBS (khuếch tán toàn thân) (Máy 1.5 Tesla)	x	x
<b>V</b>	<b>ĂN TRÚA</b>	<b>x</b>	<b>x</b>
<b>TỔNG</b>	<b>Thời gian thực hiện dự kiến</b>	<b>Từ 1,5 đến 2 ngày</b>	
	<b>Giá gói (VND)</b>	<b>65.000.000</b>	

## GÓI BÁC SỸ RIÊNG CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁ NHÂN

A Quyền lợi Lập hồ sơ sức khỏe tổng thể & Chăm sóc sức khỏe toàn diện lâu dài		
1	Kiểm tra tổng thể về sức khỏe ban đầu và chỉ định các dịch vụ cận lâm sàng cần thiết để khảo sát/đánh giá tình trạng sức khỏe toàn diện (Thế chất và Tâm lý)	
2	Khảo sát tiền sử bệnh tật gia đình, lập cây phả hệ theo dõi các bệnh lý liên quan yếu tố di truyền.	
3	Lập Hồ sơ sức khỏe và xây dựng Kế hoạch quản lý sức khỏe trong vòng 1 năm Chủ động thực hiện theo dõi, chăm sóc sức khỏe và điều chỉnh kế hoạch chăm sóc khi cần thiết liên tục trong 1 năm	
B Quyền lợi trực tiếp được sử dụng tại VJM		
1	Khám định kì/theo dõi sức khỏe với bác sĩ riêng hoặc Telehealth	2
2	Khám bệnh phát sinh theo yêu cầu tại VJM hoặc Telehealth	4
3	Tham dự các buổi sinh hoạt về y học thường thức, dinh dưỡng, tập luyện, cải thiện bệnh tật tại VJM hoặc online	4
4	Khám chuyên khoa với các bác sĩ đầu ngành/PGS/TS/ tại VJM hoặc Telehealth	2
5	Tư vấn miễn phí với BSR/DS/Điều dưỡng qua điện thoại. (Yêu cầu: tình huống cần tư vấn được Bác sĩ xác nhận có thể đảm bảo yếu tố chuyên môn thông qua tư vấn điện thoại mà không cần thăm khám trực tiếp)	Không giới hạn số lần
6	Chủ động theo dõi, đánh giá thường xuyên các chỉ số liên quan đến sức khỏe theo kế hoạch chăm sóc đã được lập (Qua điện thoại hoặc các lần thăm khám)	
7	Lập hồ sơ gửi các chuyên gia đầu ngành/ bác sĩ chuyên khoa khi có chỉ định thăm khám điều trị chuyên sâu nội/ngoại trú	
8	Chủ động nhắc nhở lịch chăm sóc sức khỏe	
<b>Giá gói (VND)</b>		<b>15,000,000</b>

## GÓI TẦM SOÁT SỚM UNG BƯỚU TỔNG QUÁT - GÓI NÂNG CAO

STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	NAM	NỮ
<b>I</b>	<b>KHÁM</b>		
1	Khám chuyên gia	x	x
2	Khám phụ khoa	x	x
<b>II</b>	<b>XÉT NGHIỆM</b>		
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi 22 thông số	x	x
2	Đo hoạt độ AST (GOT)	x	x
3	Đo hoạt độ ALT (GPT)	x	x
4	Định lượng Cholesterol	x	x
5	Định lượng Triglycerid	x	x
6	Định lượng LDL-C (Low density lipoprotein Cholesterol)	x	x
7	Định lượng HDL-C (High density lipoprotein Cholesterol)	x	x
8	Định lượng Axit uric	x	x
9	Định lượng Glucose	x	x
10	Định lượng Creatinin	x	x
11	Định lượng Ure trong máu	x	x
12	Đo hoạt độ GGT (Gama Glutamyl Transferase)	x	x
13	HIV Test nhanh	x	x
14	Anti HBS miễn dịch tự động	x	x
15	HBsAg miễn dịch tự động	x	x
16	HCV Ab miễn dịch tự động	x	x
17	Đông máu cơ bản	x	x
18	Xét nghiệm tế bào học bằng phương pháp Thin Prep		x
19	Soi hồng cầu trong phân		
20	Tổng phân tích nước tiểu 11 thông số	x	x
<b>III</b>	<b>XÉT NGHIỆM CÁC DẤU ẤN UNG THƯ</b>		
1	Định lượng AFP (Alpha Fetoproteine)	x	x
2	Định lượng Cyfra 21-1	x	x
3	Định lượng SCC (Squamous cell carcinoma antigen)	x	x
4	Định lượng CEA (Carcino Embryonic Antigen)	x	x
5	Định lượng CA 19-9 (Carbohydrate Antigen 19-9)	x	x
6	Định lượng CA 12-5		x
7	Định lượng CA 15-3		x
8	Định lượng PSA toàn phần (Total prostate - Specific Antigen)	x	
9	Định lượng PSA tự do (Free prostate - Specific Antigen)	x	



STT	DANH MỤC DỊCH VỤ	NAM	NỮ
<b>IV</b>	<b>THĂM DÒ CHỨC NĂNG</b>		
1	Nội soi cổ tử cung		x
2	Nội soi đường tiêu hóa trên (Thực quản - dạ dày - tá tràng) thông thường	x	x
3	Làm test Hp	x	x
4	Nội soi đại tràng toàn bộ thông thường	x	x
5	Dịch vụ gây mê nội soi tiêu hóa (trên + dưới)	x	x
6	Điện tim thường	x	x
<b>V</b>	<b>CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH</b>		
1	Siêu âm ổ bụng tổng quát	x	x
2	Siêu âm đàn hồi mô gan	x	x
3	Siêu âm vùng cổ (tuyến giáp, tuyến hạch, tuyến nước bọt)	x	x
4	Siêu âm tuyến vú hai bên		x
5	Siêu âm tử cung buồng trứng qua đường đầu dò		x
6	Siêu âm tinh hoàn - Doppler tinh hoàn màu tinh hoàn hai bên	x	
7	Chụp Xquang tuyến vú 2 bên (Mammography)		x
8	Chụp CLVT 128 dãy phổi liều thấp	x	x
9	Chụp cộng hưởng từ não - mạch não, không tiêm chất tương phản (Máy 1.5 Tesla)	x	x
10	Chụp cộng hưởng từ vùng chậu không tiêm chất tương phản (gồm: tử cung - phần phụ tiền liệt tuyến đại tràng chậu hông trực tràng các khối u vùng chậu) (Máy 1.5 Tesla)	x	x
11	Chụp cộng hưởng từ Cột sống toàn trục - Bụng trên - DWIBS (khuếch tán toàn thân)	x	x
<b>VI</b>	<b>THAM VẤN Ý KIẾN Y TẾ THỨ HAI</b>		
1	Tham vấn kết quả chẩn đoán hình ảnh với các chuyên gia tại Nhật Bản (khi có nghi ngờ xác định chẩn đoán)	x	x
<b>Giá Gói (VND)</b>		<b>42,000,000</b>	

# HƯỚNG DẪN ĐẶT LỊCH

## Bước 1

- ▶ Khách hàng trực tiếp đặt lịch khám qua **Hotline** của T-Matsuoka Medical Center (VJM)

 **1800 888 616**, bấm nhánh 1

- ▶ Khách hàng cung cấp:
  - Họ tên
  - Mã E-voucher
  - Email
  - CCCD (CMND/Hộ chiếu)
  - Số điện thoại
  - Bảo hiểm (nếu có)để VJM liên hệ và hướng dẫn chi tiết cho Khách hàng
- ▶ Khách hàng cần liên hệ trước 72h khi muốn khám gói Ningen Dock và trước 48h áp dụng với gói Tầm soát ung bướu. Với gói khám với Bác sĩ riêng có thể xử lý linh hoạt

## Bước 2

- ▶ VJM kiểm tra lịch trống và phản hồi khách hàng ngay khi có lịch trống
- ▶ Trường hợp chưa có chỗ trống, sẽ phản hồi thông tin tới Khách hàng trong vòng 4h

## Bước 3

- ▶ VJM sẽ thực hiện gửi tin nhắn bao gồm các nội dung: Ngày giờ khám; Tên gói khám; Các công việc cần chuẩn bị trước khám; Phụ phí trong trường hợp Khách hàng Hủy/Thay đổi lịch khám

## Bước 4

- ▶ Trước ngày khám 24h, VJM sẽ nhắc lịch khám bằng cách gọi điện và tin nhắn



Mọi thắc mắc xin  
vui lòng liên hệ  
**T-Matsuoka Medical Center**

Hotline  
**1800 888 616**

Email  
**info@t-matsuoka.com**

Địa chỉ  
**Tòa nhà VJM,  
154 Nguyễn Thái Học,  
Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội**

# QUY TRÌNH PHỤC VỤ KHÁCH HÀNG ƯU TIÊN



► Khách hàng và người thân đi cùng được bố trí phòng nghỉ riêng & bữa trưa theo tiêu chuẩn được phục vụ bởi nhà hàng Nhật Bản



# CÁC CHÍNH SÁCH SỬ DỤNG

## Chính sách thay đổi lịch khám đã đặt

Trường hợp đổi lịch khám/người khám

- ▶ Thông báo trước 48h
- ▶ Khách được miễn phí 2 lần đổi
- ▶ Từ lần thứ 03 chịu phụ phí 3.000.000 VNĐ/lần đổi và cần thanh toán trước toàn bộ phần phụ phí này tại thời điểm xác nhận đổi lịch
- ▶ Trường hợp đổi lịch khám/đổi người khám thông báo cho VJM trong vòng 48 giờ trước ngày khám: khách hàng chịu phụ phí đổi lịch tương đương 10% giá trị niêm yết gói khám và cần thanh toán trước toàn bộ phần phụ phí này tại thời điểm xác nhận đổi lịch

## Chính sách hủy lịch khám đã đặt

- ▶ Khách hàng sẽ làm mất quyền lợi của voucher khi hủy lịch khám đã đặt
- ▶ Khách hàng sẽ chịu phụ phí 30% giá trị niêm yết của gói và thanh toán trước khi khám nếu muốn đặt lịch mới
- ▶ Trường hợp hết thời gian hiệu lực của voucher mà khách hàng không đến khám, voucher không còn hiệu lực và không có giá trị sử dụng

## Chính sách thay đổi gói khám

- ▶ Nếu khách hàng muốn sử dụng gói khám có giá trị cao hơn so với voucher thì sẽ cần thanh toán phần chênh lệch ngay khi kích hoạt voucher
- ▶ Nếu khách hàng muốn sử dụng gói khám có giá trị thấp hơn so với voucher, phần chênh lệch sẽ không được hoàn lại bằng tiền hay chuyển đổi sang các dịch vụ khác

## Chính sách chuyển nhượng

### ▶ Bước 1

Khách hàng gọi điện bằng đúng số điện thoại được đăng ký nhận mã Evoucher đến Hotline TMC 1800 888 616 – Chọn nhánh 1

Khách hàng cần cung cấp những về thông tin người chuyển nhượng và người được chuyển nhượng bao gồm: Họ tên/CCCD (CMND/Hộ chiếu)/Mã voucher/Quyền lợi voucher

### ▶ Bước 2

VJM gửi tin nhắn xác nhận thông tin chuyển nhượng tới Khách hàng

# QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

## Bước 1

Tiếp nhận khiếu nại trực tiếp hoặc qua số hotline 1800 888 616 – Chọn nhánh 1 hoặc qua mail: info@t-matsuoka.com

## Bước 2

Xử lý khiếu nại: Ban lãnh đạo và giám đốc các phòng ban liên quan sẽ tiếp nhận và xử lý khiếu nại của khách hàng

## Bước 3

Khảo sát mức độ hài lòng của khách hàng. Nếu Khách hàng chưa hài lòng thì các phòng ban liên quan sẽ tiếp nhận và giải quyết lại

## Bước 4

Thông báo kết quả cho đầu mối liên hệ của khách hàng là Techcombank

## Bước 5

Lưu hồ sơ giải quyết khiếu nại để cải tiến chất lượng





**TECHCOMBANK**

# **Bảo vệ sức khỏe vàng Bảo hiểm trọn tâm an**

**Trung tâm Y khoa Nhật Bản T-Matsuoka**

Địa chỉ: Tòa nhà VJM, 154 Nguyễn Thái Học, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

HOTLINE 1800 888 616 Email: [info@t-matsuoka.com](mailto:info@t-matsuoka.com)